

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HSST

Ngày 14/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Bá S và ông Hoàng Đình Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Vân Nga - Thư ký TAND huyện Thạch Hà.

- Đại diện VKSND huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 2 năm 2020, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/TLST-HS, ngày 03 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 01 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST-HS, ngày 15 tháng 01 năm 2020 và Thông báo mở lại phiên tòa số 01/TB-TA, ngày 04 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hậu S; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02 tháng 12 năm 1992 tại xã N, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội: thôn 04, xóm 01, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; (Hiện tại bị cáo đã cắt chuyển hộ khẩu về xã N, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh); Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Trần Hậu B; Sinh năm 1965; Con bà: Đinh Thị L; Sinh năm 1966; Bố mẹ hiện sinh sống tại: xã N, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Phạm Thị P; sinh năm 1992; (đã ly thân); Con: Có 02 con (con lớn sinh 2013, con nhỏ sinh 2014). Hiện đang sinh sống tại xã N, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/12/2019 cho đến ngày 27/12/2019 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức Bảo lãnh. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Thông qua mạng xã hội Facebook, Trần Hậu S biết được một người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ cụ thể) ở tỉnh Quảng Trị có bán pháo. Do có nhu cầu mua pháo mang về quê để sử dụng vào dịp tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 nên Trần Hậu S đã thỏa thuận mua của người đàn ông này 10 hộp pháo hoa loại mỗi hộp 36 quả với giá 450.000 đồng/hộp, rồi hẹn gặp giao dịch mua bán tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Sáng ngày 07/12/2019, Trần Hậu S đón xe khách

từ thành phố B, tỉnh Lâm Đồng để về quê ở xã N, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Khoảng 00 giờ ngày 08/12/2019 khi xe khách chạy đến địa phận thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị thì Trần Hậu S nói dối với lái xe là dừng lại để lấy đồ của người nhà gửi; tại đây, Trần Hậu S gặp một người đàn ông mặt đeo khẩu trang, đầu đội mũ bảo hiểm và đi xe mô tô kiêu dáng Wave màu đỏ. Khi gặp nhau người đàn ông đó đưa cho S 10 hộp pháo được đựng trong hai bao tải màu cam, sau khi kiểm tra pháo thì S trả cho người đàn ông đó 4.500.000 đồng rồi đưa lên bỏ vào cốp xe khách và tiếp tục lên xe đi về Hà Tĩnh. Đến 04 giờ 30 phút ngày 08/12/2019, khi xe chạy đến ngã tư đường tránh Quốc lộ 1A đoạn đi qua thành phố Hà Tĩnh thuộc địa phận thôn L, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh thì Trần Hậu S xuống xe và mang theo số pháo nói trên để về nhà ở xã N, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Cùng lúc này, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Thạch Hà đang tuần tra, kiểm soát trên địa bàn phát hiện S có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong 02 bao tải màu cam do Trần Hậu S mang theo có 10 hộp chữ nhật có kích thước (14x14x12)cm, phía ngoài in chữ nước ngoài và có hoa văn nhiều màu sắc, theo khai nhận của Trần Hậu S số hộp nói trên là pháo hoa mua về để sử dụng trong dịp tết nguyên đán, nên đã bị bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 192/GDP-PC09 ngày 09/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: 10 (mười) hộp hình khối, kích thước mỗi hộp (14x14x12)cm, ngoài vỏ hộp có hoa văn nhiều màu sắc, có chữ nước ngoài, trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 13,8kg.

** Vật chứng vụ án thu giữ gồm:*

- 02 bao tải màu cam; 02 hộp bìa các tông.
- 10 hộp pháo có tổng khối lượng là 13,8kg, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 13,72kg. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà.

Với hành vi trên, tại cáo trạng số 05/CT-VKSTH, ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Trần Hậu S về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Trần Hậu S từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Giao bị cáo Trần Hậu S cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện H quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy 02 bao tải màu cam; 02

hộp bìa các tông và 10 hộp pháo có tổng khối lượng là 13,8kg, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 13,72kg là tang vật của vụ án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng đã truy tố là đúng và không có ý kiến gì tranh luận gì;

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo nhất thời phạm tội, đến nay đã nhận thức được lỗi lầm của mình và rất hối hận chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét cho hoàn cảnh hiện tại của bị cáo rất khó khăn, vợ đã ly thân, một mình bị cáo phải nuôi hai con còn nhỏ dại, cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra huyện Thạch Hà, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật; Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì. Vì vậy quyết định và hành vi của cơ quan và những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: vào lúc 04 giờ 30 phút, ngày 08/12/2019, trên đường tránh Quốc lộ 1A đoạn đi qua thành phố Hà Tĩnh thuộc địa phận thôn L, xã L (nay là xã TLH), huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Hậu S có hành vi tàng trữ trái phép 13,8kg pháo, (qua kết quả giám định có đầy đủ đặc tính của pháo nổ) thì bị Cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên đã cấu thành tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] *Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại pháo, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] *Tình tiết tăng nặng:* không;

[4.2] *Tình tiết giảm nhẹ:* Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; Ngoài ra, hoàn cảnh hiện tại của bị cáo cũng rất khó khăn, vợ chồng đã ly thân, một mình bị cáo phải nuôi 02 con còn nhỏ (sinh năm 2013 và 2014), phải nhờ sự giúp đỡ của ông bà nội vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] *Về hình phạt*: Trên cơ sở xem xét một cách toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích trên thấy rằng: pháo nổ với những tác hại của nó đã bị Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, mua bán, sử dụng dưới mọi hình thức nhưng chỉ vì thú vui của mình mà bị cáo S đã bất chấp quy định pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội cho thấy ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, cần được xét xử nghiêm minh để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ đã ly thân bị cáo phải nuôi 02 con còn nhỏ đại để từ đó giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo Trần Hậu S có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo cải tạo, giáo dục tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Các vật chứng của vụ án gồm: 02 bao tải màu cam; 02 hộp bìa các tông không còn giá trị sử dụng; 10 hộp pháo có tổng khối lượng 13,8kg, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 13,72kg thuộc vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[7] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 191 BLHS; điểm c, khoản 1 Điều 47, điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Trần Hậu S phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*” .
2. *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Trần Hậu S 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Hậu S cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

3. *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm:

- 02 bao tải màu cam;

- 02 hộp bìa các tông;
- 10 hộp pháo có tổng khối lượng là 13,8kg, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 13,72kg.

(Tình trạng đặc điểm các vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03/01/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Hà);

4. *Về án phí:* Buộc bị cáo Trần Hậu S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo Trần Hậu S có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thạch Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nhân